

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2021/DS – ST  
Ngày: 21/10/2021  
V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Đức Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Thanh Việt

2. Ông Đặng Hữu Tấn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Xuân Bích – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:** Ông Dương Chí Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 159/2021/TLST-DS, ngày 08 tháng 6 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 301/2021/QĐXXST – DS ngày 16 tháng 6 năm 2021; Thông báo mở lại phiên tòa số 637/2021/TB-TA ngày 13/9/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 369/2021/QĐST – DS ngày 11/10/2021, giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: **Lâm Thị Thùy Tr**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Số A/B, QCT, phường BK, TP. LX, tỉnh An Giang.

+ Bị đơn: **Phan Văn T**, sinh năm 1967

Địa chỉ: Tổ 4, ấp ML, xã MHH, thành phố LX, tỉnh An Giang.

(Có mặt bà Tr; ông T)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***\* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cùng ngày 03/6/2021 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn bà Lâm Thị Thùy Tr trình bày:***

Do quen biết nên ông T có vay của bà Tr số tiền 60.000.000đ để tạo nguồn vốn kinh doanh, lãi suất 20%/ năm, thời hạn vay là 06 tháng kể từ ngày 21/7/2020 đến ngày 21/01/2021. Hai bên có lập hợp đồng vay tiền tại phòng công chứng HMMH vào ngày 21/07/2020. Hết thời hạn vay đến nay ông T không thực hiện việc trả vốn và lãi cho bà Tr. Bà Tr đã nhiều lần nhắc nhở nhưng ông T vẫn không trả. Bà Tr yêu cầu ông T phải trả cho bà số tiền vốn là 60.000.000đ, bà Tr rút lại yêu cầu buộc ông T phải trả lãi trên số tiền vốn 60.000.000đ.

\* Bị đơn ông Phan Văn T trình bày ý kiến theo tờ tự khai ngày 11/10/2021: Ông T thừa nhận có thiếu bà Tr số tiền 60.000.000đ, nhưng hiện nay do hoàn cảnh khó khăn nên xin trả dần mỗi tháng 5.000.000đ cho đến khi hết nợ.

\* Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án:

Bà Lâm Thị Thùy Tr vẫn giữ nguyên yêu cầu buộc ông T phải trả cho bà số tiền vốn là 60.000.000đ và không yêu cầu tính lãi. Bà Tr yêu cầu ông T trả một lần số nợ, không đồng ý cho ông T trả dần.

Ông T xin trả dần mỗi tháng 5.000.000đ cho đến khi hết nợ.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

### **1. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:**

Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 về trình tự, thủ tục xét xử sơ thẩm vụ án.

### **2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:**

- Đối với nguyên đơn: Đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Đối với bị đơn: Đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

### **3. Ý kiến về việc giải quyết vụ án**

Căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông T phải trả số tiền 60.000.000 đồng cho bà Tr (Theo hợp đồng vay ngày 21/7/2020).

Đình chỉ phần yêu cầu đổi lãi suất trên số tiền 60.000.00 đồng mà bà Tr yêu cầu ông T trả do nguyên đơn rút yêu cầu.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại Phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

### [1] Về tố tụng:

Tranh chấp giữa bà Lâm Thị Thùy Tr và ông Phan Văn T là tranh chấp về dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý giải quyết.

### [2] Về nội dung:

Do quen biết nên ông T có vay của bà Tr số tiền 60.000.000đ để tạo nguồn vốn kinh doanh, lãi suất 20%/ năm, thời hạn vay là 06 tháng kể từ ngày 21/7/2020 đến ngày 21/01/2021. Hai bên có lập hợp đồng vay tiền tại phòng công chứng HMMH vào ngày 21/07/2020. Hết thời hạn vay đến nay ông T không thực hiện việc trả vốn và lãi cho bà Tr. Bà Tr đã nhiều lần nhắc nhở nhưng ông T vẫn không trả. Bà Tr yêu cầu ông T phải trả cho bà số tiền vốn là 60.000.000đ không yêu cầu ông T trả lãi.

Phía bị đơn ông Phan Văn T thống nhất với bà Tr về thời gian xác lập hợp đồng cũng như số tiền nợ còn thiếu. Tuy nhiên, do hoàn cảnh khó khăn nên ông T xin trả dần mỗi tháng 5.000.000đ.

Xét thấy, giao dịch dân sự giữa bà Tr và ông T là hoàn toàn tự nguyện, việc vay tiền giữa bà Tr với ông T có lập hợp đồng vay tiền vào ngày 21/7/2020, do ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên bà Tr khởi kiện yêu cầu ông T trả cho bà số tiền 60.000.000đ là có căn cứ. Mặt khác, ông T yêu cầu xin trả dần số tiền nợ nhưng bà Tr không đồng ý, do đó Hội đồng xét xử không cơ sở để xem xét cho ông T. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tr, buộc ông T trả lại cho bà số tiền 60.000.000đ.

Đối với yêu cầu của bà Tr, yêu cầu ông T trả lãi trên số tiền 60.000.000đ. Tại biên bản hòa giải ngày 30/6/2021 và tại phiên tòa hôm nay, bà Tr rút lại yêu cầu tính lãi. Việc rút lại một phần yêu cầu khởi kiện này của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ một phần đối với yêu cầu của nguyên đơn về lãi suất.

[3] Về án phí: Ông Phan Văn T phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

*Căn cứ vào:*

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 177; Điều 179; Điều 271; Điều 273; Điều 147; khoản 2 Điều 244 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Các Điều 357; 463; 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện nguyên đơn;

- Buộc ông Phan Văn T có nghĩa vụ trả cho bà Lâm Thị Thùy Tr số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng).

- Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về lãi suất.

*Về án phí:* Ông Phan Văn T phải chịu 3.000.000đ (ba triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Lâm Thị Thùy Tr không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được nhận số lại số tiền 1.800.000đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000470 ngày 08 tháng 6 năm 2021.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đối với trường hợp khoản tiền phải thu nộp vào ngân sách Nhà nước mà pháp luật có quy định nghĩa vụ trả lãi; hoặc khoản tiền bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; hoặc trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ về tài sản trong hoặc ngoài hợp đồng khác mà các bên không thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- VKSND TPLX;
- THADS TPLX;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Đức Anh**



